

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HS-PT  
Ngày: 26-5-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Hòa

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Thái  
Ông Nguyễn Lê Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lại - Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử công khai, phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 04 năm 2025. Do Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2025/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN P**, tên gọi khác: không; Sinh năm: 1998, tại Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố 10, Phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Trình độ học vấn: 06/12, Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1971; Mẹ: Nguyễn Thị Bạch Thu H, sinh năm 1974. Anh chị em ruột: có 04 người, bị can là con thứ 4. Sống như vợ chồng với: Nguyễn Thị Ngọc U, sinh năm 1999; Con: có 02 người con lớn sinh năm 2017 và nhỏ sinh năm 2020; Hiện cùng trú khu phố 10, Phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Vũ Đăng Tiến T, sinh năm 1997; Trú tại: Khu phố 6, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác do không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

*Người kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 23 giờ 25 phút, ngày 17/11/2020, Lê Văn P (sinh năm 1995, trú tại khu phố 5, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết), Vũ Đăng Tiến T (Sinh năm 1997, trú tại khu phố 6, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết), Nguyễn Quốc T (Sinh năm 1985, trú tại khu phố 1, Phường P, thành phố Phan Thiết), Võ Bảo D (Sinh năm 1993, trú tại khu phố 11, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết), Hà Minh Đắc N (Sinh năm: 1997, trú tại khu phố 8, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết) cùng nhậu tại hè trước quán GARAGE CAFÉ trên đường Thủ Khoa Huân thuộc Khu phố 4, phường Phú Thủy do Pháp làm chủ. Trong lúc nhậu, cả nhóm mở nhạc lớn, Thành đứng dậy hướng ra đường vẫy tay nhảy múa theo nhạc. Lúc này, Nguyễn Văn P điều khiển xe SH màu trắng đen biển số: 86C1-957.70 chở Trần Duy Đạt ngồi sau khi đi ngang qua, thấy Thành vẫy tay, nghĩ rằng Thành khiêu khích mình nên cả hai quay xe sát vào lề đường gần bàn nhậu của P. Đ nói “*Hú cái gì thế*”, T trả lời “*Thấy người đi đường hú không được hay sao*”. Đ tiếp tục nói lớn “*Con mẹ tụi mày*”. Lúc này, T trả lời “*Con mẹ gì anh, anh chửi con mẹ ai*” thì Đ nói “*Tụi mày chờ tao một chút*”. Sau khi cãi nhau, P bảo cả nhóm đem bàn ghế vào trong quán ngồi nói chuyện.

Do bức tức nên Đ nói với Phở “*Chạy về nhà tao lấy đồ chơi tụi nó*”, P đồng ý và chở Đ về nhà đạt lấy 02 (hai) cây dao tự chế dài khoảng 70 cm sau đó quay lại quán GARAGE CAFÉ. Khi đến quán, Đ và P mỗi người cầm 01 cây dao tự chế trên tay bước xuống xe đi bộ đến vị trí nhóm của Pháp đang đứng ở trước quán rồi chửi bới nhóm của Pháp nên hai bên xảy ra xô xát. Thành lúc này đứng đối diện cách P khoảng 50cm thì bị P cầm dao trên tay phải chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng cẳng tay phải của T. D ôm P can ngăn thì P vùng thoát ra rồi chém 01 nhát theo hướng từ phải qua trái, từ sau tới trước trúng tay phải của D. Lúc này P nhìn thấy Đ đang vật lộn với P và bị T dùng ống tuýp sắt đánh vào người nên P chạy đến, đứng sau lưng T dùng dao chém 02 nhát trúng vào vai trái

và tay phải của T. Quá trình đánh nhau P ôm Đ giằng co, vật lộn với Đ để giật cây dao khỏi tay Đ nên bị lưỡi dao quyết trúng mi mắt trái gây thương tích. Lê Thị Ngọc A (sinh năm 1988, trú tại khu phố 6, Thanh Hải, thành phố Phan Thiết) là bạn của P ở phía trong quán chạy ra can ngăn, giằng co với P nên cũng bị lưỡi dao của P quyết trúng mặt ngoài đùi trái gây thương tích. Sau khi P giành được cây dao của Đ, thấy nhóm của P bị thương nên P và Đạt lên xe mô tô bỏ về nhà.

Sáng ngày 18/11/2020 Nguyễn Văn P, Trần Duy Đ đến Công an phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết đầu thú, giao nộp hung khí là 01 cây dao tự chế dài 68cm, lưỡi dài khoảng 46cm.

Sau khi xảy ra vụ việc, các bị hại Vũ Đặng Tiến T, Võ Bảo D, Lê Văn P, Lê Thị Ngọc A, Nguyễn Q đều có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Văn P và Trần Duy Đ. Đến ngày 27/01/2021 các bị hại T, T, D, Ph, Ngọc A đều có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với P và Đ.

*Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 530/KLTTCT-TTGDYKPYB, ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đặng Tiến T như sau:*

1. Các kết quả chính:

- Vết thương 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải, đứt thần kinh trụ, gân gấp nông sâu ngón 4, 5, gân gan tay dài, động mạch trụ, gãy xương đầu đã được phẫu thuật điều trị hiện tổn thương dây thần kinh trụ phải, mức độ trung bình; cẳng tay phải, cổ tay phải vận động bình thường; để lại sẹo lành kích thước: (13 x 0,6) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15% + 4% + 5% + 3%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Vũ Đặng Tiến T tại thời điểm giám định là: **25%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

- + Vết thương do vật sắc gây ra.
- + Vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động mạnh.
- + Hiện không xác định cổ tật.

*Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 543/KLTTCT-TTGDYKPYB, ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn Pháp như sau:*

1. Các kết quả chính:

- Vết thương mi trên mắt trái đã được điều trị hiện thị lực mắt trái 10/10, để lại sẹo kích thước: (2,5 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lê Văn Pháp tại thời điểm giám định là: **3%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương có chiều hướng tác động từ trước ra sau, với lực tác động nhẹ.

+ Hiện không xác định cổ tật.

*Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 542/KLTTCT-TTGDYKPYB, ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc Tuấn như sau:*

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng vai lưng trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (11,5 x 0,6) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Vết thương 1/3 dưới mắt trước ngoài cánh tay phải kéo xương khuỷu tay phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (10 x 0,4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%

- Vết thương mặt sau trên cẳng tay phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (3 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Quốc Tuấn tại thời điểm giám định là: **6%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:
- + Các vết thương do vật sắc gây ra.
- + Vết thương vùng vai lưng trái có chiều hướng tác động từ sau ra trước, với lực tác động mạnh.
- + Vết thương 1/3 dưới mặt trước ngoài cánh tay phải kéo xuống khuỷu tay phải có chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động trung bình.
- + Vết thương mặt sau trên cẳng tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ.
- + Hiện không xác định cổ tạt.

*Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 544/KLTTCT-TTGDYKPYB, ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Bảo Duy như sau:*

1. Các kết quả chính:
  - Vết thương mặt lòng đốt giữa ngón 3 bàn tay phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (3,2 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
  - Vết thương mặt lòng đốt gân ngón 4 bàn tay phải đã được điều trị hiện để lại vết sẹo kích thước: (2 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

2. Kết luận:
  - Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Bảo Duy tại thời điểm giám định là: **2%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:
- + Các vết thương do vật sắc gây ra.
- + Các vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ.
- + Hiện không xác định cổ tạt.

*Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 548/KLTTCT-TTGDYKPYB, ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị Ngọc Anh như sau:*

1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới mặt ngoài đùi trái đã được điều trị hiện để lại sẹo hình chữ C kích thước: (9 x 1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

## 2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Lê Thị Ngọc Anh tại thời điểm giám định là: **3%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động trung bình.

+ Hiện không xác định cổ tật.

Vật chứng vụ án: Thu giữ : 01 cây dao dài 70, lưỡi bằng kim loại dài 45cm, rộng 06cm; 01 ống tuýp sắt màu trắng sáng bóng, dài 57cm, đường kính 2cm; 01 cây kéo bằng kim loại cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dài 15cm, rộng 02 cm; 01 chiếc dép nhựa màu đen có quai hậu; 01 cây dao dài 68, lưỡi dài 46cm màu trắng, đầu dao mất một miếng nhỏ, sống dao dày 05mm

Về dân sự. Nguyễn Văn P và Trần Duy Đ đã bồi thường số tiền theo yêu cầu của cho các bị hại gồm: bồi thường cho Vũ Đặng Tiến T số tiền 100.000.000 đồng, Lê Thị Ngọc A số tiền 10.000.000 đồng, Nguyễn Quốc T số tiền 10.000.000 đồng, Võ Bảo D số tiền 20.000.000 đồng; Lê Văn P số tiền 15.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, các bị hại không yêu cầu P và Đ bồi thường thêm về phần dân sự.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:*

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên đôi vợ bị cáo Trần Duy Đ và án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo đề giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Ý kiến của Kiểm sát viên: Bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác; mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P phù hợp với quy định pháp luật nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 25 phút ngày 17/11/2020, tại khu phố 14 phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Văn P và Trần Duy Đ đã sử dụng hung khí là 02 cây dao tự chế chém gây thương tích cho Vũ Đặng Tiến T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%, Lê Văn P với tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%, Nguyễn Quốc T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 6%, Võ Bảo D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, Lê Thị Ngọc A với tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%.

P là người trực tiếp gây ra thương tích cho T , T , D và Ngọc A ; Đ là người gây ra thương tích cho P . Tuy nhiên, P và Đ đã cùng thống nhất ý chí từ trước sẽ đánh nhóm bị hại nên cả hai phải cùng chịu trách nhiệm đối với thương tích của các bị hại T , T , D, Ngọc A và P .

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Nội dung kháng cáo: Xét kháng cáo của bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: mức hình phạt 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm

cho xã hội của hành vi; xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cũng như nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt này đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Căn cứ vào:* Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

2. *Áp dụng:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn P, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

4. *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án.

5. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/5/2025).**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA thành phố Phan Thiết;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Hòa.**